

Số: /SNV-CCVC

Hải Phòng, ngày tháng năm 2024

V/v rà soát, lập danh sách viên chức
đủ điều kiện dự xét thăng hạng CDNN
giáo viên mầm non, phổ thông công lập
hạng II lên hạng I

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về
tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của
Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng
Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét
thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và
giáo viên dự bị đại học.

Căn cứ Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của Ủy ban
nhân dân thành phố ban hành kèm theo Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều
của Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và
lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng
ban hành kèm theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy
ban nhân dân thành phố.

Ngày 18/11/2024, Sở Nội vụ đã ban hành Công văn số 2946/SNV-CCVC về
việc hướng dẫn tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Để có cơ sở tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo thẩm
quyền, đảm bảo quyền lợi của viên chức giáo viên mầm non và phổ thông công
lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Sở Nội vụ đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo,
các địa phương thực hiện rà soát, tổng hợp danh sách viên chức ngành giáo dục
có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên
mầm non, phổ thông công lập từ **hạng II lên hạng I** tại các đơn vị sự nghiệp trực
thuộc, cụ thể:

I. ĐỐI TƯỢNG DỰ XÉT THĂNG HẠNG

Viên chức giảng dạy chương trình giáo dục mầm non, phổ thông, cán bộ
quản lý cơ sở giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ
thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo

dục thường xuyên, trường chuyên biệt công lập (sau đây gọi chung là giáo viên mầm non, phổ thông) đã được bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông, đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập có nhu cầu dự xét thăng hạng lên các chức danh nghề nghiệp sau:

- Chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng I (mã số V.07.02.24)
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng I (mã số V.07.03.27)
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.30)
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng I (mã số V.07.05.13)

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện tại khoản 16, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các quy định cụ thể tại Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

III. CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP:

Sở Nội vụ đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương căn cứ vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt; tổng hợp, báo cáo số lượng, cơ cấu viên chức ngành giáo dục hiện có, số lượng viên chức ngành giáo dục còn thiếu theo yêu cầu của vị trí việc làm và đề xuất chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập **từ hạng II lên hạng I.**

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

Căn cứ Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và khoản 18 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; hồ sơ xét nâng ngạch viên chức gồm có:

a) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức (*hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý*) về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ,.

e) Các minh chứng đáp ứng những yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng quy định tại Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, CÁCH XÁC ĐỊNH VIÊN CHỨC TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT THĂNG HẠNG

Căn cứ Điều 39, Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và khoản 19, khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, nội dung, hình thức, cách xác định viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập **từ hạng II lên hạng I cụ thể như sau:**

1. Nội dung: Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 32 Nghị định này đối với viên chức dự xét thăng hạng.

2. Hình thức: Thẩm định hồ sơ.

3. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 32 Nghị định này, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;
- b) Viên chức là nữ;
- c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;
- d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);
- đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng có văn bản báo cáo với người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức và quyết định người trúng tuyển theo ý kiến của người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức.

VI. TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ VÀ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ

1. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các văn bản có liên quan khác hướng dẫn, thẩm định hồ sơ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức ngành giáo dục tại các đơn vị trực thuộc dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập **từ hạng II lên hạng I**; lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự xét theo quy định của pháp luật.

2. Chậm nhất trong ngày 27/12/2024, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương (có nhu cầu hoặc không có nhu cầu) gửi văn bản về Sở Nội vụ để tổng hợp kèm theo:

- Báo cáo số lượng, cơ cấu viên chức ngành giáo dục theo chức danh nghề nghiệp, số lượng viên chức ngành giáo dục còn thiếu theo yêu cầu của vị trí việc làm và đề xuất chỉ tiêu thăng hạng.

- Danh sách chính thức viên chức ngành giáo dục đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập **từ hạng II lên hạng I**.

- Các minh chứng khác có liên quan.

Quá thời hạn nêu trên, Sở Nội vụ sẽ không chịu trách nhiệm tổng hợp nhu cầu xét thăng hạng viên chức giáo viên của Sở Giáo dục và Đào tạo cùng các địa phương.

3. Sau khi hoàn thành công tác tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập **từ hạng II lên hạng I**; Sở Nội vụ sẽ tiếp tục tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập **hạng III lên hạng II** theo quy định. Sở Nội vụ đề nghị Sở Giáo

dục và Đào tạo, các địa phương căn cứ số viên chức hiện có và dự kiến cơ cấu viên chức sau khi thăng hạng, chủ động khảo sát, nắm bắt số lượng và nhu cầu, kịp thời tổng hợp rà soát theo quy định.

Mọi thông tin cần thiết, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương liên hệ phòng Công chức viên chức, Sở Nội vụ để được giải đáp./.

(Gửi kèm theo Bảng tham khảo các điều kiện, tiêu chuẩn xét thăng hạng và hồ sơ minh chứng kèm theo; các phụ lục báo cáo cơ cấu, số lượng viên chức và danh sách viên chức đủ điều kiện dự xét thăng hạng).

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD; PGD Hoàng Văn Đức;
- Lưu: VT, CCVC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Văn Đức